

Blooket | Question Set

Dates in Chinese

Name _____

Date _____

Class _____

1. What is "year" in Chinese?

- | | |
|------|------|
| a) 年 | b) 月 |
| c) 日 | d) 号 |

2. which month is this?



- | | |
|-------|-------|
| a) 七月 | b) 九月 |
| c) 八月 | d) 五月 |

3. which month is this?



- | | |
|--------|-------|
| a) 十一月 | b) 三月 |
| c) 七月 | d) 五月 |

4. which month is this?



- | | |
|-------|-------|
| a) 六月 | b) 五月 |
| c) 九月 | d) 十月 |

5. what is "month" in Chinese?

- | | |
|-------|------|
| a) 月 | b) 年 |
| c) 今天 | d) 号 |

6. what is "today" in Chinese?

- a) Míngtiān 明天
- c) Jīntiān 今天

b) Zuótiān 昨天

7. what is "tomorrow" in Chinese?

- a) Zuótiān 昨天
- c) Jīntiān 今天

b) Míngtiān 明天

8. what does 是 mean?

- a) good
- c) you

- b) is/am/are
- d) me

9. what year is this?



- a) 二〇二五年
- c) 二〇二四年

b) 二〇二六年

10. what does 号 mean?

- a) month
- c) date

- b) year
- d) time

11. which is 十月二十六日

- a) 16 October
- c) 26 October

b) 26 August

12. which is 十二月二日

- a) 2 November
- c) 2nd December

b) 12 February